

Số 100 -KH/TU

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA

ĐẾN Số: 2246
Ngày: 22/3/23
Chuyên: về chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030
Số và ký hiệu HS:

KẾ HOẠCH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

về chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

Số và ký hiệu HS:

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU, ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Ban Thường vụ Thị ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TU, ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Nhằm đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Nhà nước, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động thương mại điện tử, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, hướng tới phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn thị xã.

2. Yêu cầu

- Căn cứ tình hình thực tiễn, đặc điểm kinh tế - xã hội của thị xã, của từng cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đạt mục tiêu đề ra, nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thống nhất, thông suốt với chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Phú Yên.

- Xác định những nội dung trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết để tổ chức thực hiện. Phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan chịu trách nhiệm triển khai và đề ra lộ trình thời gian hoàn thành. Trên cơ sở đó, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất nhận thức, hành động và xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy về chuyển đổi số; thường xuyên đôn đốc kiểm tra,

giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong toàn thị xã. Đến năm 2030, thị xã Đông Hòa phấn đấu thuộc nhóm trung bình khá trong tỉnh về chuyển đổi số; xây dựng thành công chính quyền số; công nghệ số được ứng dụng trong mọi lĩnh vực, thay đổi tích cực đến phương thức sống, cách làm việc của người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

- Tổng số hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng tại thị xã đạt 90% và cấp xã đạt 80%⁽¹⁾ (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp, báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy chính quyền từ thị xã đến các xã, phường được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.

- Tối thiểu 50% các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phấn đấu xây dựng đạt 02/10 đơn vị hành chính cấp xã chuyển đổi số.

b) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Tối thiểu 50% sản phẩm hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử; 50% các doanh nghiệp nhỏ và vừa (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) thực hiện chuyển đổi số.

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.

c) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Sử dụng dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt trên 70%.

¹ Chỉ tiêu này cao hơn so với Nghị quyết của BTV Tỉnh ủy. Lý do: Theo số liệu năm 2022 thì trên địa bàn thị xã chỉ số này đã đạt trên 90%.

- 100% đoàn viên, thanh niên sử dụng các dịch vụ xã hội số (*y tế, giáo dục, an sinh xã hội, thanh toán điện tử, ...*); tích cực tham gia tuyên truyền, hỗ trợ, đảm bảo tối thiểu 50% người dân được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ chính quyền số, xã hội số, tham gia phát triển kinh tế số. Vận động đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào thi đua phát huy sáng kiến chuyên đổi số cấp cơ sở.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

- Trên 95% hồ sơ công việc tại thị xã và trên 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước*).

- Trên 70% các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phân đầu xây dựng đạt 6/10 đơn vị hành chính cấp xã chuyển đổi số.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để từng bước xây dựng thị xã Đông Hòa trở thành đô thị thông minh.

b) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Tối thiểu 80% sản phẩm hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử; 80% các doanh nghiệp nhỏ và vừa (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) thực hiện chuyển đổi số.

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.

c) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Sử dụng dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang.

- Sử dụng dịch vụ mạng di động 5G.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt trên 80%.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nền tảng chuyển đổi số

1.1. Chuyển đổi nhận thức

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao trong triển khai thực hiện chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ

quan, đơn vị, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; gương mẫu đi đầu trong việc chuyển đổi số; lấy kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, dài hạn của từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là lực lượng đi đầu thực hiện chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và đổi mới sáng tạo, là lực lượng tích cực nhất giúp chuyển đổi số đi vào thực tiễn.

1.2. Về chính sách

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ, nhất là nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư và Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số, tham gia chuyển đổi số. Tích cực kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào thị xã Đông Hòa.

- Nghiên cứu chọn 01 đơn vị xã hoặc phường có đủ điều kiện để thực hiện thí điểm chuyển đổi số làm cơ sở nhân rộng.

- Hằng năm, ưu tiên bố trí ngân sách phục vụ cho nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện chính sách đãi ngộ của tỉnh để thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin tham gia quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

1.3. Phát triển hạ tầng số

- Huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp hạ tầng, thiết bị và ứng dụng đồng bộ, hiện đại, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và sự chuyển đổi của chính quyền số.

- Sử dụng mạng băng thông rộng, chất lượng cao trên địa bàn thị xã; sử dụng mạng di động 4G, 5G; nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh. Đầu tư mua sắm, thay thế, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động các cơ quan đảng và chính quyền các cấp.

- Thường xuyên cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị trên môi trường số.

1.4. Phát triển nền tảng số

- Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn xây dựng các nền tảng cho chuyển đổi số, đặc biệt là các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trên các lĩnh vực như thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông,...

- Tăng cường kết nối và sử dụng hiệu quả các nền tảng số quy mô quốc gia như: Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia, định danh và xác thực điện tử quốc gia, thanh toán điện tử, giám sát, điều hành an toàn an ninh mạng; các nền tảng chuyên ngành,... Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ*).

1.5. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Thực hiện các quy định, quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo “mô hình 4 lớp⁽²⁾”.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin theo nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, tăng cường dùng chung hạ tầng thông tin. Duy trì hoạt động các hệ thống giám sát, điều hành bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

1.6. Phát triển nguồn nhân lực

- Thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ cơ quan chuyên môn tham mưu, thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin ở các cơ quan, đơn vị, địa phương đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Phân đấu bố trí từ 1-2 vị trí việc làm về công nghệ thông tin.

- Tham gia đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

2. Xây dựng chính quyền số

- Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

² Gồm: (1) Kiện toàn lực lượng tại chỗ; (2) Lựa chọn tối thiểu một tổ chức hoặc doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; (3) Định kỳ kiểm tra, đánh giá độc lập; (4) Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia.

- Tập trung số hóa dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đẩy mạnh hợp trực tuyến, hợp không giấy, ký số..., góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số.

- Thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong các cơ quan Nhà nước và giữa cơ quan Nhà nước với người dân, doanh nghiệp khai thác, truy cập, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình vào năm 2025 trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan Nhà nước.

- Xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) thị xã; đồng thời, xây dựng các hệ thống dịch vụ đô thị thông minh như: Hệ thống giám sát giao thông thông minh, Quản lý, giám sát hệ thống điện chiếu sáng đô thị; hệ thống giám sát an ninh thông minh; phản ánh hiện trường, năng lượng thông minh,...

3. Phát triển kinh tế số

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh và các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số trên địa bàn thị xã:

- Phát triển doanh nghiệp số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, thương mại điện tử và sản xuất thông minh. Thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính thị xã, chỉ số năng lực cạnh tranh của thị xã, tạo môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số; khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, từng bước tái cấu trúc, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững; hỗ trợ rộng rãi ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng. Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn thị xã triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tham gia vào mô hình kinh tế chia sẻ; cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số; thử nghiệm chính sách mới, ứng dụng các công nghệ mới trong mô hình kinh tế chia sẻ.

- Phát huy vai trò tiên phong của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp trong việc phổ cập kiến thức, hướng dẫn các hộ kinh doanh và người dân tiếp cận với công nghệ số, sử dụng thành thạo các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán điện tử,... phục vụ sản xuất, kinh doanh, mua bán sản phẩm, góp phần thúc đẩy

phát triển kinh tế số. Phối hợp vận động, hỗ trợ hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nhất là trong lực lượng thanh niên, thế hệ trẻ.

4. Phát triển xã hội số

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn xã hội, tập trung vào chuyển đổi số kỹ năng, tham gia các khóa học trực tuyến mở, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp các cơ quan chức năng của tỉnh để thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm dân cư, đô thị thông minh; khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số trong công tác quản lý xã hội trên địa bàn thị xã.

- Phối hợp tổ chức đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực. Xây dựng, triển khai thực hiện các quy tắc ứng xử trên môi trường số trong doanh nghiệp và người dân. Tiếp nhận, kịp thời giải đáp các thắc mắc và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số.

5. Một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số

Tập trung ưu tiên triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực: Xây dựng đô thị thông minh, quản lý hành chính, giáo dục, y tế, du lịch, nông nghiệp, công thương, tài nguyên và môi trường, quản lý đô thị, ngân hàng,...

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, TCCS đảng trực thuộc Thị ủy, cơ quan, đơn vị chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân Kế hoạch này của Ban Thường vụ Thị ủy, nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận cao từ trong nhận thức đến tổ chức, triển khai thực hiện. Đồng thời xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình đạt kết quả, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chung của thị xã.

2. HĐND thị xã phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về chuyển đổi số của cấp trên đảm bảo phù hợp với thực tiễn và giám sát việc thực hiện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia chuyển đổi số; thực hiện tốt quy tắc, chuẩn mực văn hóa trong xã hội số.

4. Ban Tuyên giáo Thị ủy phối hợp các cơ quan liên quan, chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, các hoạt động chuyển đổi số trên phạm vi cả nước, trong tỉnh và thị xã; hướng dẫn việc quán triệt, thực hiện Kế hoạch này ở các cấp.

5. UBND thị xã xây dựng các kế hoạch, đề án cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, sát thực tiễn; phân công nhiệm vụ cụ thể các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả, tham mưu Ban Thường vụ Thị ủy tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Đ/c Đặng Lê Tiến, UVBTV Tỉnh ủy, CN UBKT Tỉnh ủy, phụ trách địa bàn thị xã,
- Thường trực Thị ủy,
- HĐND, UBND, UBMTTQVN thị xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy,
- Các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thị xã,
- Các đ/c Thị ủy viên,
- Lưu VPTU_(Tâm).

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Phi Hồ